

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 267/UBND-NV

Yên Bái, ngày 09 tháng 11 năm 2010

V/v Báo cáo hoạt động đối ngoại năm 2010,  
xây dựng kế hoạch đối ngoại năm 2011

Kính gửi:

- Các Ban, cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, tổ chức, đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 295-QĐ/TW ngày 23/3/2010 của Bộ Chính trị về việc ban hành quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại;

Thực hiện Hướng dẫn số 01-HD/ĐNTW, ngày 09/8/2010 của Ban Đối ngoại Trung ương về một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 295-QĐ/TW ngày 23/3/2010 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quyết định số 28/2005/QĐ-TTg ngày 01/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Công văn số 4470/BNG-VP, ngày 02/11/2010 của Bộ Ngoại giao về việc đề nghị gửi báo cáo năm 2010 và dự kiến chương trình hoạt động đối ngoại năm 2011,

Theo quy định, chương trình hoạt động đối ngoại được duyệt trước ngày 30 tháng 11 hàng năm. Để có cơ sở tổng hợp báo cáo hoạt động đối ngoại năm 2010 và xây dựng kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2011 thống nhất chung cho toàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các Sở, Ban, Ngành, Tổ chức; các cơ quan Đảng, đoàn thể; HĐND cấp tỉnh, cấp huyện; các tổ chức hội trong tỉnh (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

### **1. Tổng hợp báo cáo hoạt động đối ngoại năm 2010**

Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào kết quả thực hiện công tác đối ngoại năm 2010 tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả triển khai toàn diện công tác đối ngoại trong năm; việc thực hiện những quy định của Trung ương, địa phương; nội dung các cuộc trao đổi, tiếp xúc; nhận xét, đánh giá tính hiệu quả, thiết thực của các hoạt động đối ngoại đã triển khai; nêu rõ những mặt được, những hạn chế, khó khăn, nguyên nhân, đề xuất những giải pháp.

## 2. Xây dựng kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2011

Các cơ quan, đơn vị dựa trên cơ sở kế hoạch chung của cơ quan, đơn vị mình để xây dựng phương hướng kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2011. Kế hoạch cần nêu rõ: Bối cảnh, yêu cầu, các hoạt động trọng tâm, các điều kiện đảm bảo và các biện pháp, giải pháp thực hiện..., đồng thời nêu lên các kiến nghị, đề xuất (có mẫu biểu tổng hợp số 01-02 đính kèm).

## 3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Mỗi Sở, Ban, Ngành, tổ chức, đoàn thể; cơ quan Đảng; HĐND tỉnh; tổ chức Hội cấp tỉnh tổng hợp báo cáo và xây dựng kế hoạch cho cơ quan, đơn vị mình (bao gồm hoạt động đối ngoại của các đơn vị trực thuộc).

- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổng hợp báo cáo và xây dựng kế hoạch chung (bao gồm các đơn vị trực thuộc; các cơ quan Đảng, đoàn thể; HĐND cùng cấp; tổ chức Hội trực thuộc trong địa bàn).

Nhận được công văn này, đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương tổng hợp báo cáo, xây dựng kế hoạch theo mẫu dự thảo đính kèm gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20 tháng 11 năm 2010 để tổng hợp gửi Bộ Ngoại giao thẩm định (bản mềm trên máy tính đề nghị gửi qua thư điện tử theo địa chỉ ngoaivuyb@gmail.com)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Công giao tiếp điện tử tỉnh;
- Lưu: HC, NV.



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm 2010

Dự thảo

## BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động đối ngoại năm 2010 và  
Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2011**

### A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NĂM 2010

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NĂM 2010

##### 1. Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến, giáo dục về hoạt động đối ngoại

Việc triển khai, thực hiện các văn bản của Trung ương (Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về việc xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Nghị quyết số 36/NQ-TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài...); các văn bản của địa phương (Quy chế số 418-419-QC/TU ngày 28/4/2000 của Tỉnh ủy Yên Bái...)

##### 2. Công tác tổ chức và quản lý đoàn ra, công tác đón tiếp đoàn vào

###### a. Công tác tổ chức và quản lý đoàn đi công tác nước ngoài:

Tổng số đoàn ra.....tổng số người.....nước đến, nội dung, mục đích chính (tổng hợp theo biểu mẫu số 03)

###### b. Công tác đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc:

Tổng số đoàn vào.....tổng số người.....nước đến, nội dung, mục đích chính (tổng hợp theo biểu mẫu số 04)

##### 3. Công tác ký kết và thực hiện các thoả thuận Quốc tế

##### 4. Tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế

##### 5. Về công tác lãnh sự

Công tác tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, quản lý và đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông; công tác xuất nhập cảnh của người Việt Nam và người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; tình hình di trú của công dân Việt Nam và công dân nước ngoài tại địa bàn tỉnh; xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp nảy sinh trong công tác lãnh sự tại tỉnh; việc hướng dẫn, quản lý hoạt động của các cá nhân, tổ chức nước ngoài liên quan đến nhân dân, tài sản, đi lại, làm ăn, sinh sống, học tập, công tác, du lịch, kinh doanh, đầu tư trên địa bàn tỉnh.

##### 6. Hoạt động kinh tế đối ngoại

###### a. Kết quả thu hút, quản lý vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

###### b. Kết quả công tác vận động, quản lý các chương trình dự án ODA, NGO

###### c. Kết quả hoạt động thương mại, du lịch:

###### d. Hoạt động xúc tiến kinh tế đối ngoại:

##### 7. Tình hình thông tin tuyên truyền đối ngoại và quảng bá hình ảnh của tỉnh Yên Bái

##### 8. Kết quả công tác quản lý các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động tại địa phương

##### 9. Công tác về người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại và ban hành - xây dựng văn bản

## 10. Kết quả các hoạt động đối ngoại khác

### II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

a. Những mặt tích cực

b. Những tồn tại, vướng mắc

## B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NĂM 2011

### I. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NĂM 2011

1. Công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến, giáo dục về hoạt động đối ngoại

2. Công tác tổ chức và quản lý đoàn ra, công tác đón tiếp đoàn vào  
(Theo biểu mẫu số 01, 02)

3. Công tác ký kết và thực hiện các thoả thuận Quốc tế

TT	Nội dung thoả thuận	Thời gian ký kết	Thời gian, lộ trình thực hiện	Ghi chú
1.				
2.				
...	...		...	...

4. Tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế

TT	Tên Hội nghị	Thời gian tổ chức	Khách nước ngoài tham dự	Nội dung
1.				
2.				
...	...		...	...

5. Về công tác lãnh sự

6. Hoạt động kinh tế đối ngoại

7. Tình hình thông tin tuyên truyền đối ngoại và quảng bá hình ảnh của tỉnh Yên Bái

8. Kết quả công tác quản lý các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động tại địa phương

9. Công tác về người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại và ban hành - xây dựng văn bản

10. Kết quả các hoạt động đối ngoại khác

11. Dự kiến việc nhận Huân chương, Huy chương và các danh hiệu khác của nước ngoài

### II. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN

### III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nơi nhận:

-  
-  
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Các cơ quan, đơn vị không nhất thiết phải nêu đầy đủ các hoạt động theo dự thảo mà tùy theo chức năng, nhiệm vụ và hoạt động cụ thể; Kế hoạch đoàn ra chỉ nêu những hoạt động do cơ quan, đơn vị chủ trì, thực hiện. Mọi chi tiết xin liên hệ số điện thoại 3852425.

## BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐOÀN RA NĂM .....

(Kèm theo.....)

Số TT	Danh nghĩa đoàn và tính chất hoạt động	Đến nước	Cấp Trưởng Đoàn	Nội dung hoạt động và đối tác	Số thành viên đoàn	Số ngày	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Cơ quan, đơn vị thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									
3									
...									

Ghi chú:

- 1- *Danh nghĩa đoàn và tính chất hoạt động*: Thăm chính thức, thăm làm việc theo lời mời của đối tác nước ngoài; nghiên cứu, khảo sát thực tế ở nước ngoài phục vụ nhu cầu công tác; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thực hiện chương trình, đề tài, dự án khoa học...
- 2- *Đến nước*: Các nước đến công tác theo lộ trình.
- 3- *Cấp Trưởng đoàn*: Chức vụ Trưởng đoàn dự kiến.
- 4- *Nội dung hoạt động và đối tác*: Những nội dung làm việc chính; đối tác chủ yếu sẽ làm việc.
- 5- *Số thành viên Đoàn*: Ghi rõ số lượng tham gia Đoàn dự kiến.
- 6- *Số ngày*: Tổng số ngày ở nước ngoài, kể cả thời gian đi - về và quá cảnh.
- 7- *Thời gian thực hiện*: Ghi cụ thể từ ngày đến ngày/tháng.
- 8- *Nguồn kinh phí*: Ghi rõ kinh phí thực hiện lấy từ nguồn nào (Trung ương chi; cơ quan, tổ chức, địa phương chi; nước ngoài đài thọ; tài trợ của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước...)
- 9- *Đơn vị thực hiện*: Đơn vị trực thuộc; cơ quan, tổ chức, đơn vị trong địa bàn (theo thứ tự từng đơn vị).
- 10- "Đoàn ra": Cơ quan, tổ chức, cá nhân...

## BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐOÀN VÀO NĂM .....

(Kèm theo .....

Số TT	Danh nghĩa đoàn và tính chất hoạt động	Cơ quan, tổ chức, nước cử Đoàn	Cấp Trưởng Đoàn	Cơ quan, tổ chức chủ trì đón Đoàn; nội dung hoạt động chính	Số thành viên đoàn	Số ngày	Thời gian thực hiện	Nguồn k'nh phí	Cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									
3									
...									

**Ghi chú:**

1- **Danh nghĩa đoàn và tính chất hoạt động:** Thăm chính thức, thăm làm việc theo lời mời của đối tác nước ngoài; nghiên cứu, khảo sát thực tế ở nước ngoài phục vụ nhu cầu công tác; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thực hiện chương trình, đề tài, dự án khoa học..

2- **Cơ quan, tổ chức, nước cử Đoàn:** Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức, nước cử Đoàn. Trường hợp đoàn vào thuộc tổ chức quốc tế thì ghi rõ nước đặt trụ sở.

3- **Cấp Trưởng đoàn:** Chức vụ Trưởng đoàn dự kiến.

4- **Cơ quan, tổ chức chủ trì đón Đoàn; nội dung hoạt động chính:** Tên cơ quan, tổ chức chủ trì đón Đoàn. Những nội dung hoạt động chính trong thời gian ở Việt Nam.

5- **Số thành viên Đoàn:** Ghi rõ số lượng tham gia Đoàn dự kiến.

6- **Số ngày:** Tổng số ngày ở Yên Bái và ở Việt Nam.

7- **Thời gian thực hiện:** Ghi cụ thể từ ngày đến ngày/tháng.

8- **Nguồn kinh phí:** Ghi rõ kinh phí đón Đoàn lấy từ nguồn nào (Trung ương chi; cơ quan, tổ chức, địa phương chi; nước ngoài đài thọ; tài trợ của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước...)

9- **Đơn vị thực hiện:** Đơn vị trực thuộc; cơ quan, tổ chức, đơn vị trong địa bàn (theo thứ tự từng đơn vị).

10- "Đoàn vào": Cơ quan, tổ chức, cá nhân...